

**TÒA ÁN NHÂN DÂN H. HÒA VANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 11/2022/HSST

Ngày 11/3/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Hồng Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tấn Nghị

Ông Huỳnh Tấn Bôn

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Trương Công Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 11/3/2022, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/HSST ngày 21/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 01/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ HOÀNG ANH S**; Giới tính: nam; Sinh ngày: 20/11/1983 tại Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã H, huyện H, Tp. Đ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí. Con ông Lê Văn T, sinh năm 1955 và bà Hoàng Thị P, sinh năm 1958. Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1985. Có 05 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không.

*Nhân thân:* Ngày 01/6/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”.

- Ngày 12/9/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Ngày 28/9/2021, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Hiện đang chấp hành án phạt tù từ ngày 15/12/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hòa Vang. Có mặt

\* *Người bị hại:*

Bà Lê Thị S1, sinh năm 1967. Trú tại: Thôn P2, xã H, huyện H, Tp. Đ. Vắng mặt

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Trần Văn Hữu D, sinh năm 1963. Trú tại: Tổ 19, phường A, quận S, thành phố Đ. Vắng mặt

- Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1970. Trú tại: Tổ 29, phường P, quận S, thành phố Đ. Vắng mặt

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 07h00' ngày 17/7/2021, Lê Hoàng Anh S mượn xe mô tô BKS 43P1 – 9133 của anh Trần Văn B để đi về nhà của mình tại thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng thì anh B đồng ý. Khi về đến nhà, S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài nên S nhớ lại trước đây từng làm việc cho chị Lê Thị S1, đồng thời U (hiện chưa xác định lai lịch, là bạn gái của S) có mượn tiền của chị S1 nhưng đến nay vẫn chưa trả nên S nảy sinh ý định nói dối để chị S1 ra khỏi nhà để mình đột nhập vào nhà chị S1 lấy trộm tài sản. S liên lạc và nói với chị S1 chạy đến địa bàn quận Ngũ Hành Sơn, Tp. Đà Nẵng rồi S sẽ dẫn chị S1 đến gặp U để lấy nợ cho chị S1 thì chị S1 đồng ý.

Khoảng 30 phút sau, chị S1 điện thoại lại cho S thì S không nghe máy đồng thời S biết được chị S1 đã ra khỏi nhà. Lúc này, S điều khiển xe mô tô BKS 43P1 – 9133 đi từ nhà mình đến nhà chị S1 tại thôn Phú Sơn 2, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, S để xe mô tô trước nhà rồi mở cốp xe lấy một chiếc tuốc nơ vít đi vòng ra phía sau nhà dùng tuốc nơ vít cạy được chốt cửa rồi vào trong nhà đi đến phòng ngủ chị S1 để lục tìm tài sản. S mở cửa tủ bằng kim loại ra thì thấy bên trong có để nhiều chiếc túi xách các loại. Sang lấy hết túi xách ra đặt trên giường để kiểm tra thì thấy một chiếc túi xách bên trong đựng một chiếc túi xách nhỏ hơn, màu đỏ có chứa các loại trang sức bằng kim loại màu vàng. Tiếp tục kiểm tra, S lấy trộm ở góc phòng ngủ có một chiếc loa Bluetooth hiệu BT màu đen kèm theo một chiếc micro, dây nguồn và một chiếc máy tính bảng hiệu Masstel Tab10 Ultra, màu trắng - xám, gắn sim số 0368.752.796. Trên bờ tường, nơi treo quần áo trong phòng ngủ của chị Sâm, Sang thấy 01 chiếc túi xách khác bên trong có chứa một chiếc hộp nhựa màu đỏ đựng một số trang sức các loại bằng kim loại màu vàng, màu trắng. S lấy một chiếc ví cầm tay bằng vải, hình chữ nhật, viền màu tím và một chiếc túi xách bằng vải nilông, màu đỏ, hình hộp chữ nhật để đựng số trang sức gồm 02 sợi dây chuyền; 03 chiếc vòng, 01 chiếc lắc, 04 đôi bông tai, 07 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, màu trắng này rồi nhanh chóng lấy xe mô tô điều khiển tẩu thoát.

Sau khi trộm được tài sản, S đến nhà Lê Hoàng Thùy Trang để gửi chiếc loa Bluetooth rồi đem theo số trang sức bằng kim loại màu vàng vừa trộm được đến hiệu vàng Ngọc Vân ở tại số 201 Ông Ích Đường, quận Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng để bán. Tại đây, anh Hồ Anh Khoa kiểm tra phát hiện số trang sức này là vàng giả nên không thu mua thì S điều khiển xe mô tô về lại nhà. Trên đường về, S đã rút chiếc túi xách bằng vải nilông, màu đỏ, tuốc nơ vít và sim số 0368.752.796

(không nhớ rõ đoạn nào). S đem giấu số trang sức bằng kim loại màu vàng, màu trắng và chiếc máy tính bảng hiệu Masstel trộm được ở nhà.

Đến ngày 18/7/2021, Sang cầm chiếc máy tính bảng này cho anh Nguyễn Quang V số tiền 1.200.000 đồng. Đối với chiếc loa Bluetooth thì S cho Lê Hoàng Anh N để sử dụng.

Sau khi phát hiện mất trộm tài sản, chị Lê Thị S1 đã trình báo cơ quan Công an. Ngày 20/7/2021, Sang đến Công an huyện Hòa Vang đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đồng thời giao nộp các tài sản trộm cắp của chị S1 cho Cơ quan điều tra

Tại kết luận số 41/KL-HĐĐG ngày 27/9/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Hòa Vang thì: 01 máy tính bảng giá trị 2.200.000 đồng; 01 chiếc loa Bluetooth giá trị 2.100.000 đồng; đối với 01 chiếc túi vải hình chữ nhật (loại ví cầm tay) có nhiều họa tiết, viền màu trắng và 01 chiếc túi xách bằng vải nilông màu đỏ, hình hộp chữ nhật kích thước khoảng (20x40) cm có da đeo bằng vải màu đen: không xác định. Tổng giá trị tài sản định giá là 4.300.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1140/C09C-Đ2 ngày 04/10/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Tp. Đà Nẵng thì: Tất cả các loại vòng, dây chuyền, nhẫn, bông tai, lắc thu giữ được là mạ vàng và hợp kim bạc, đồng, niken, kẽm.

Tại kết luận định giá tài sản số: 54/KL-HĐĐG ngày 18/12/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Hòa Vang: Số trang sức kim loại màu vàng, màu bạc nêu trên (mạ vàng và hợp kim bạc, đồng, niken, kẽm) có giá trị 2.490.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 02-QĐ/CSĐT ngày 20/12/2021: Trả lại 01 loa Bluetooth, dây nguồn và 01 chiếc Micro, 01 máy tính bảng hiệu Masstel Tab 10 Ultra, 01 chiếc túi hình chữ nhật và 01 sợi dây chuyền có gắn mặt hình chữ THUYSAM, bằng kim loại màu vàng cho chị Lê Thị S1; Trả lại số trang sức còn lại nêu trên cho chị Lê Thị Thanh Nga (sinh năm: 1990, là con dâu của chị Sâm)

Đối với hư hỏng cánh cửa phía sau nhà, sim số 0368752796 gắn trên máy tính bảng của chị Lê Thị S1. Qua điều tra chị S1 không có yêu cầu định giá tài sản trên và không yêu cầu gì về dân sự.

\*Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 11/CT-VKSHV ngày 20/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Lê Hoàng Anh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng Anh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vào Khoảng 08 giờ 00’ ngày 17/7/2021, Lê Hoàng Anh S có hành vi lén lút đột nhập vào nhà bà Lê Thị S1 trộm cắp 01 loa Bluetooth, dây nguồn và 01 chiếc Micro; 01 máy tính bảng hiệu Masstel Tab 10 Ultra gắn sim số 0368.752.796; 01 chiếc túi bằng vải; 01 ví cầm tay bằng vải; 02 sợi dây chuyền; 03 chiếc vòng; 01

chiếc lắc; 04 đôi bông tai; 07 chiếc nhẫn mạ vàng và hộp kim bạc, đồng, nikien, kềm của bà Lê Thị S1 đang để trong phòng ngủ tại thôn Phú Sơn 2, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 6.790.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Hoàng Anh S và đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng Anh S từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 100/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án. Về TNDS do người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để sớm trở về làm ăn lương thiện và người công dân tốt có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng Anh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, với tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. HĐXX thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lê Hoàng Anh S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đã truy tố là đúng người, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo như sau:* Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Lê Hoàng Anh S là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng việc quản lý, bảo vệ tài sản của nhân dân, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác một cách liêu lĩnh và táo bạo ngay giữa ban ngày, lợi dụng sơ hở của bị hại bằng cách điện thoại nói dối để người bị hại ra ngoài và lén lút đột nhập cạy cửa vào nhà

trộm cắp 01 loa Bluetooth, dây nguồn và 01 chiếc Micro; 01 máy tính bảng hiệu Masstel Tab 10 Ultra gắn sim số 0368.752.796; 01 chiếc túi bằng vải; 01 ví cầm tay bằng vải; 02 sợi dây chuyền; 03 chiếc vòng; 01 chiếc lắc; 04 đôi bông tai; 07 chiếc nhẫn mạ vàng và hộp kim bạc, đồng, nikien, kềm của bà Lê Thị S1 đang để trong phòng ngủ nhằm mục đích mang bán lấy tiền tiêu xài. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 6.790.000 đồng. Do đó, HĐXX thấy cũng cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, ngày 01/6/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”; Ngày 12/9/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 28/9/2021, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Lẽ ra những lần bị xử lý như trên bị cáo phải rút ra bài học cho bản thân nhưng do không tu chí làm ăn mà muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên bị cáo đã tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng Anh S đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và người bị hại cũng đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại là bà Lê Thị S1 mặt nhưng đã nhận lại tài sản mà bị cáo trộm cắp và không có yêu cầu gì. Do đó HĐXX không xem xét.

Trong vụ án này còn có: Ông Trần Văn D đứng tên chủ sở hữu xe mô tô BKS 43P1-9133 cho Bảo mượn xe làm phương tiện đi làm, nhưng B cho Lê Hoàng Anh S đi nhưng không biết được S mượn xe của B để đi trộm cắp tài sản vào ngày 17/7/2021. Đồng thời ông D không có yêu cầu gì đối với chiếc tuốc nơ vít mà S đã vứt bỏ. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi Sang cho Lê Hoàng Anh N bộ loa Bluetooth và 01 chiếc micro, dây nguồn. Tuy nhiên, khi cho Nam không biết được đây là tài sản do S trộm cắp mà có, đồng thời tài sản này đã thu hồi và trả cho bị hại. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với anh Hồ Anh Khoa khi kiểm tra số vàng mà S đem bán là vàng giả thì anh Khoa không mua, đồng thời anh Khoa không biết đây là tài sản do S trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với việc Nguyễn Quang V cầm máy tính bảng hiệu Masstel Tab 10 Ultra của Lê Hoàng Anh S. Khi cầm đồ, V không biết được đây là tài sản phạm tội mà có, đồng thời trước khi đi đầu thú Sang đã chuộc lại máy tính bảng này để giao nộp cho Cơ quan điều tra. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với việc Sang gửi loa Bluetooth tại nhà chị Lê Thị Thùy Tr. Qua điều tra chị Tr không biết được đây tài sản do S trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Từ những nhận định trên, xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm viện nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng về tội danh và áp dụng các điều luật là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng Anh S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Lê Hoàng Anh S** 15 (mười lăm) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 100/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 02 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Xử lý tang vật: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật TTHS. Tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 mẫu băng keo trong được dán trên hộp giấy cứng kích thước 08 x 10 cm thu dấu vết đường vân. (*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/3/2022*)

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

*Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

#### **Nơi nhân:**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Tòa án ND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND h. Hòa Vang;
- Công an h. Hòa Vang;
- Chi cục THADS h. Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Hồng Hải**